**CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2020-2021**

**MÔN: HÓA 10**

*(Thời gian làm bài: 60 phút)*

**Câu 1:** *(2 điểm)* Cho vị trí nguyên tố trong Bảng tuần hoàn (chu kì, nhóm A)

1. Viết cấu hình e nguyên tử. Giải thích.
2. Nguyên tố là kim loại hay phi kim. Giải thích.
3. Viết công thức oxit cao nhất và hiđroxit tương ứng của nguyên tố. Xác định tính chất hóa học của các hợp chất đó.
4. Viết cấu hình e ion tương ứng của nguyên tố.

**Câu 2:** *(2 điểm)* So sánh tính kim loại/ phi kim của 3 nguyên tố (theo chu kì và nhóm). Giải thích ngắn gọn.

**Câu 3:** *(1 điểm)* Bài toán xác định tên nguyên tố dựa vào % nguyên tố trong oxit cao nhất hoặc hợp chất với hiđro.

**Câu 4:** *(1 điểm)* Viết PTHH biểu diễn sự cho nhận e tạo thành hợp chất ion từ đơn chất (2 pt)

**Câu 5:** *(1 điểm)* Viết công thức e, CTCT 2 phân tử hợp chất cộng hóa trị

**Câu 6:** *(1 điểm)* Xác định số oxi hóa của nguyên tố trong 4 chất.

**Câu 7:** *(2 điểm)* Bài toán xác định 2 kim loại cùng nhóm A, ở 2 chu kì kế tiếp

(Nhóm IIA: Kim loại + axit dư. Hoặc nhóm IA: Muối cacbonat + axit dư)

1. Xác định tên 2 kim loại.
2. Tính nồng độ mol chất có trong dung dịch thu được

**CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1 – MÔN HÓA**

**KHỐI 11. NĂM HỌC 2020 – 2021**

*(Thời gian: 60 phút)*

1. **PHẦN CHUNG *(7 điểm)***

**Câu 1.** *(1 điểm)* Viết phương trình phân tử và phương trình ion thu gọn của các phản ứng hóa học xảy

ra trong 2 thí nghiệm.

**Câu 2.** *(1,5 điểm)* Phân biệt 3 dung dịch bằng phương pháp hóa học.

**Câu 3.** *(2 điểm)* Viết các phương trình hóa học thực hiện sơ đồ biến hóa: N, P, C (6 phương trình)

**Câu 4.** *(1 điểm)* Nêu và giải thích hiện tượng xảy ra trong 2 thí nghiệm.

**Câu 5.** *(1,5 điểm)* Trộn một dung dịch chứa 2 chất tan với một dung dịch chứa 1 chất tan. Tính CM

từng ion trong dung dịch thu được sau phản ứng; tính thể tích khí thoát ra và khối lượng kết tủa

thu được sau khi trộn.

1. **PHẦN RIÊNG *(3 điểm)***

**Dành cho ban cơ bản A:**

**Câu 6A.** *(2 điểm)* Hòa tan hoàn toàn hỗn hợp 2 kim loại bằng dung dịch HNO3 dư tạo ra 1 khí

1. Viết các phương trình hóa học.
2. Tính thành phần % về khối lượng của từng kim loại trong hỗn hợp ban đầu.
3. Cho dung dịch kiềm vào dung dịch thu được sau phản ứng. Tính khối lượng kết tủa thu được. (Có kim loại mà hiđroxit lưỡng tính, kết tủa tan 1 phần).

**Câu 7A.** *(1 điểm)* Dẫn khí CO2 vào dung dịch kiềm (NaOH hoặc KOH) – thu được 2 muối. Tính CM

từng muối trong dung dịch thu được sau phản ứng.

**Dành cho ban cơ bản A1 và D:**

**Câu 6B.** *(2 điểm)* Hòa tan hoàn toàn hỗn hợp 2 kim loại bằng dung dịch HNO3 dư tạo ra 1 khí

1. Viết các phương trình hóa học.
2. Tính thành phần % về khối lượng của từng kim loại trong hỗn hợp ban đầu.
3. Cho dung dịch kiềm dư vào dung dịch thu được sau phản ứng. Tính khối lượng kết tủa thu được.

**Câu 7B.** *(1 điểm)* Dẫn khí CO2 vào dung dịch kiềm (NaOH hoặc KOH) dư. Tính CM từng chất trong dung dịch thu được sau phản ứn

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 1 – HÓA HỌC 12**

**TRẮC NGHIỆM: 30 câu**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng số câu** |
| **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| Este – Chất béo | 6 | 2 | 2 | 0 | **10** |
| Cacbohiđrat | 3 | 1 | 1 | 0 | **5** |
| Amin – Aminoaxit | 5 | 2 | 2 | 1 | **10** |
| Polime | 4 | 1 | 0 | 0 | **5** |
| **Tổng** | **18** | **6** | **5** | **1** | **30** |
| **Điểm tương ứng** | **6 điểm** | **2 điểm** | **1,67 điểm** | **0,33 điểm** | **10 điểm** |